

## Phòng trừ sâu bệnh hại lúa Nhật (Japonica)

### 1. Các biện pháp phòng

Đến nay, lúa xuân đang trong giai đoạn đẻ nhánh – đứng cái, cần lưu ý:

- Vệ sinh đồng ruộng, thường xuyên làm cỏ bờ và vùng lân cận ven làng để không cho sâu bệnh cư trú, ký sinh trên cỏ, sẽ hạn chế nguy cơ lây lan sang lúa.

- Điều tiết nước hợp lý theo công thức nông - lộ - phơi (tưới nông và giữ ẩm xen kẽ). Khi lúa đẻ nhánh nên tháo cạn nước đến rạn chân chim giúp cây lúa đẻ nhánh sớm, tập trung, rễ ăn sâu sẽ tăng tỷ lệ bông hữu hiệu, chống đổ, hạn chế một số đối tượng sâu bệnh hại.

- Phân bón: Bón phân cân đối N, P, K, vừa đủ, không lai rai. Khi cây lúa bị bệnh, tuyệt đối không bón phân, đặc biệt là đạm, không phun phân bón lá và thuốc kích thích sinh trưởng. Giai đoạn lúa phân hóa đồng, tùy điều kiện cụ thể (như thời tiết, nhu cầu của cây (màu sắc của lá), chân đất,...) có thể bón bổ sung theo khuyến cáo của chuyên môn.

### 2. Các biện pháp trừ

#### 2.1 Chuột hại

Chuột có thị giác kém nhưng các giác quan khác lại phát triển rất tốt, thường đi lại theo một đường cố định, hoạt động mạnh vào chập tối và gần sáng, leo trèo, bơi lội giỏi, di chuyển xa, đa nghi, sinh sản nhanh... Để phòng trừ đạt hiệu quả cao cần phát động toàn dân diệt chuột, tập trung trên toàn cánh đồng bằng nhiều biện pháp bẫy, bả. Khi diệt chuột bằng bả nên chọn các loại thuốc có nguồn gốc sinh học, thuốc thuộc nhóm chết chậm, ít độc hại cho người và động vật máu nóng, bảo vệ được thiên địch.

Cách làm bả với thuốc có hoạt chất Warfarin như Ran part 2% DS, Rat K 2% DP, Rat-kill 2% DP...:

+ Sử dụng thóc luộc nứt vỏ trấu hoặc thóc ngâm mọc mầm làm mồi. Trộn đều 10g thuốc với 400 – 500g mồi: Mồi khi trộn phải đủ ẩm để thuốc ngấm vào mồi. Trung bình 100g bả chia thành 4 – 5 phần rải trên 1 sào Bắc Bộ (Tùy theo mức độ hoạt động của chuột để tăng hoặc giảm lượng bả). Cho bả vào túi nilon nhỏ để hở 1 đầu để tránh rửa trôi thuốc do mưa hoặc sương hoặc nước thấm lên từ đất. Nên rải vào xế chiều.

#### 2.2 Bệnh đạo ôn

Thường xuất hiện từ giai đoạn đẻ nhánh đến trổ bông. Bệnh phát sinh và lây lan mạnh trong điều kiện thời tiết ẩm u, mưa phùn, ruộng cấy dày, bón phân không cân đối, bón nhiều đạm, bón phân muộn, ruộng trũng đặc biệt giống Japonica đều

nhễm nặng bệnh đạo ôn... Bệnh do nấm *Pyricularia oryzae* gây ra, có thể gây hại trên lá, thân, cổ bông hoặc cổ gié lúa.

Bệnh hại lá, ban đầu vết bệnh chỉ là những chấm nhỏ màu xanh xám, sau lớn lên có dạng hình thoi đặc trưng, viền nâu, tâm màu xám trắng, bệnh nặng các vết bệnh liên kết lại làm lá bị cháy khô; bệnh hại cổ bông, cổ gié ban đầu cũng có màu xám xanh sau chuyển sang nâu.

+ Đối với bệnh đạo ôn lá: Khi phát hiện ruộng có nhiễm bệnh đạo ôn trên lá tỷ lệ bệnh > 5% lá, cắm tiêu khoanh vùng, hướng dẫn nông dân không được bón phân đạm và các loại phân bón khác, chủ động phun phòng trừ bệnh đạo ôn bằng một trong các loại thuốc đặc hiệu như: Filia 525SE, NinJa 35EC, Bump gold 40SE, Beam 75WP...

+ Đối với bệnh đạo ôn cổ bông: Những diện tích lúa đã bị bệnh đạo ôn hại nặng trên lá; diện tích có tỷ lệ >1% số lá đòng, cổ áo lá đòng, lá áp đòng bị bệnh cần phải phun phòng trừ bằng một trong các loại thuốc đặc hiệu như Filia 525SE, NinJa 35EC, Bump gold 40SE, Beam 75WP...

Khi lúa thấp thoi trổ (trổ được 1-3% bông), nếu thời tiết nhiệt độ thấp, độ ẩm không khí cao, kèm theo mưa, đặc biệt mưa vào chiều tối hoặc ban đêm cần phun nhắc lại lần 2 sau lần 1 từ 5-6 ngày (khi lúa trổ thoát). Không được để đến khi phát hiện có vết bệnh gây hại trên bông, trên gié mới phun sẽ không hiệu quả.

### 2.3 Bệnh khô vằn

Bệnh do nấm *Rhizoctonia solani* gây ra hại từ bẹ lá sát mặt nước hoặc bẹ lá già dưới gốc rồi lan dần lên trên; tốc độ lây lan ở các lá phía trên phụ thuộc rất nhiều vào thời tiết mưa nhiều, lượng nước trên đồng ruộng quá cao, cây quá dày.

Bệnh làm giảm tới 30% năng suất khi vết bệnh xuất hiện ở lá đòng. Thường gây hại mạnh từ giai đoạn lúa phân hóa đòng đến cuối vụ, trong điều kiện nóng ẩm (có nắng mưa xen kẽ).

Phun khi bệnh chớm xuất hiện, nên lưu ý các ruộng trũng bón nhiều đạm, cây to cây dày, chọn một trong các loại thuốc trừ phổ rộng như: Nevo 330EC, Tilt super 300EC, Newsuper 330EC, Superone 300EC, Validacin 5SL,...

### 2.4 Sâu cuốn lá, sâu đục thân

+ Sâu cuốn lá: Thường xuyên kiểm tra đồng, khi sâu non có mật độ từ 40 con/m<sup>2</sup> (giai đoạn lúa đẻ nhánh), từ 20 con/m<sup>2</sup> (giai đoạn lúa làm đòng) cần phun thuốc để phòng trừ. Sử dụng một trong các loại thuốc như: DuPont<sup>TM</sup> Prevathon<sup>®</sup> 35WG, Virtako 40WG, Taisieu 5WG, Chief 520 WP, Regent 800WP,... Phun khi sâu non tuổi 1-2.

+ Sâu đục thân bướm 2 chấm: Sử dụng biện pháp phòng trừ tổng hợp bằng cách bố trí thời vụ thích hợp, bảo vệ thiên địch, tập trung ngắt ổ trứng, gom lại và đem tiêu huỷ. Sử dụng biện pháp hóa học, thường xuyên theo dõi mật độ sâu trên

đồng ruộng, chỉ phun thuốc khi đến ngưỡng phòng trừ: giai đoạn đẻ nhánh: 0,5 ổ trứng/m<sup>2</sup>; đồng già - bắt đầu trổ: 0,3 ổ trứng/m<sup>2</sup>; phun thuốc khi lúa thấp thoi trổ (trổ được 1-3% bông), nếu mật độ ổ trứng cao phải phun 2 lần (lần 2 cách lần 1 từ 5-7 ngày hay ngay sau khi lúa trổ thoát). Sử dụng một trong các loại thuốc để phòng trừ như: DuPont™ Prevathon® 35WG, Virtako 40WG, Taisieu 5WG, Chief 520 WP, Regent 800WP,...

### *2.5 Rầy các loại*

Vụ xuân rầy thường tập trung hại ở lúa 2 - 3 vào tháng 4 – 5. Trước khi phòng trừ cần điều tra xác định mật độ, diện tích cần phun, thời gian rầy cám nở rộ, giai đoạn sinh trưởng và tình trạng của cây, phun khi rầy chủ yếu ở tuổi 1,2. Các loại thuốc có thể sử dụng gồm: Chess 50WG, Winter 635EC, Penatyold 50EC, Hichespro 50WP, ...

Lưu ý: Sử dụng thuốc theo nguyên tắc 4 đúng, hướng dẫn cụ thể của chuyên môn và nồng độ, liều lượng trên bao bì.